

M&#i tr&#i th&#i c Vi&#i t Nam h&#y bi&#i t nuôi trong lòng n&#i b&#i t mãn thánh thi n.

Tôi xin phép đ&#i c m&#i quý v&#i cùng đ&#i c l&#i m&#i t áng văn th&#i m đ&#i m nhân văn sau đây c&#i a m&#i t nhà toán h&#i c :

Nh&#i v&#i m&#i t ng&#i i th&#i y thanh cao mà bình d&#i



TS Nguyễn Thanh Giang

Đ&#u năm 1953, tôi vào h&#i c ph&#i thông c&#i p 3 c&#i a tr&#i ng Phan Đình Phùng, t&#i nh Hà Tĩnh. Năm h&#i c này, tr&#i ng đã đ&#i i đ&#i a đ&#i m v&#i xã Ngu Lâm &#i phía nam huyện Đ&#i c Th&#i . Là m&#i t h&#i c sinh nhà quê &#i vùng nông thôn Can L&#i c lên h&#i c “Tr&#i ng t&#i nh”&#i huyện Đ&#i c Th&#i vào th&#i i đó đ&#i i v&#i i tôi là m&#i t s&#i k&#i n t&#i n, m&#i t n&#i m vinh đ&#i . N&#u Hà Tĩnh đ&#i c xem là m&#i t t&#i nh có truy&#i n th&#i ng hi&#u h&#i c, thì Đ&#i c Th&#i (cùng v&#i i H&#i ng S&#i n) là vùng văn hóa t&#i p trung c&#i a t&#i nh, v&#i i b&#i t bao t&#i m g&#i ng v&#i nh&#i ng con ng&#i i tài năng mà su&#i t th&#i i tu&#i i nh&#i tôi v&#i n th&#i ng đ&#i c nghe các b&#i c cha anh nh&#i c đ&#i n v&#i i n&#i m c&#i m ph&#i c, ng&#i ng m&#i . Tr&#i ng Trung h&#i c Phan Đình Phùng là tr&#i ng h&#i c t&#i n nh&#i t t&#i nh, n&#i i có nh&#i u th&#i y giáo đ&#i t&#i ng đ&#i y h&#i c tr&#i c Cách m&#i ng tháng Tám, ho&#i c là các nhà văn, nhà khoa h&#i c, nhà ho&#i t đ&#i ng xã h&#i i, do th&#i i cu&#i c đ&#i a đ&#i y đã t&#i h&#i i v&#i tr&#i ng cùng làm cái ngh&#i đ&#i y h&#i c v&#i n đ&#i c xem là thanh b&#i ch và cao quý. B&#i n h&#i c trò nh&#i m&#i i đ&#i c vào tr&#i ng nh&#i chúng tôi trong nh&#i ng bu&#i i đ&#i u nhìn lên các th&#i y v&#i i m&#i t n&#i m tôn kính và ng&#i ng m&#i , nh&#i ng không kh&#i i có ít nh&#i u m&#i c c&#i m c&#i a s&#i cách b&#i t.

&#i

Th&#i i gian êm &#i trôi qua, và tôi quen đ&#i n v&#i i cu&#i c s&#i ng ch&#i t v&#i t nghèo nàn c&#i a m&#i t h&#i c sinh xa nhà &#i tr&#i và v&#i i nh&#i ng bu&#i i h&#i c ban đêm đèn đ&#i u không đ&#i ánh sáng nh&#i ng đ&#i y h&#i p đ&#i n b&#i i nh&#i ng bài g&#i ng nh&#i t tình c&#i a các th&#i y m&#i ra cho chúng tôi n&#i m đam mê đ&#i n v&#i i nh&#i ng m&#i n k&#i n th&#i c m&#i i m&#i v&#i toán h&#i c, văn h&#i c, đ&#i a lý, t&#i ch s&#i . Nh&#i ng m&#i c c&#i m cách b&#i t qua đi lúc nào không b&#i t, th&#i y trò, bè b&#i n đ&#i n tr&#i nên g&#i n bó thân thi&#i t nh&#i trong m&#i t gia đình.

&#i

Tôi nh&#i , vào m&#i t chi&#i u mùa thu năm 1953, đang ng&#i i h&#i c m&#i t mình trong nhà tr&#i thi ch&#i t nghe

1

1

□

2 / 7

1

1

Tháng 8 năm 2004

Hôm hai chục năm sau, tôi đứng trên PĐĐ mới đến nhà tôi. Đây là những ngày tôi đang bận
hìp hót sửa chữa: bỏ đi ra Phòng đũa, bỏ trái con ném hàng chục kg gạch đá vào nhà
... Hôm nay và tôi mới đi công tác ở Israel và, còn ông, và tham gia Đoàn Chỉnh đốn
Trung ương Mới trên Tả quốc Việt Nam. Không biết do tác động của chuyện và tôi không

khám xét ng t nghèo và c nh lính tráng, c nh sát đ y đ ng Ixrael hay do ông ch đ nh làm công tác t t ng cho tôi khi ông nói nh tr n tình: “Chúng mình nói thì c nói ch th t ra cùng ng i h p m i th y ng i ta cũng trần tr l m v i b t công xã h i, v i xóa đói gi m nghèo đ y ông ”.

Th là tôi c dùng đ ng m i ý đ nh v i t đôi dòng tôn vinh ông m c tôi r t n ph c ông qua giai tho i k r ng ông đã dám công khai tr c di n nói sau đ i th ng 30 tháng 4 năm 1975: “Đ ng chí Lê Du n th t là vĩ đ i, nh ng s vĩ đ i h n n u b i gi t ch c”. Giai tho i y n u là s th t thì PĐĐ đã r t đúng. Trong 1975 n u Lê Du n t ch c thì cách m ng Vi t Nam có th đã không t p t c nh ng b c sai l m còn t h i h n t nh ng ngày ĐCSVN đ c thành l p.

V y mà, sau đó PĐĐ c m c nhiên r i th Đ i bi u Qu c h i, r i kh i ch c v Phó Vi n tr ng Vi n Khoa h c Vi t Nam

Tuy nhiên, tôi v n ch a đ nh i t tình đ t bút vi t.

Bài vi t này đ c thôi thúc ch khi tôi tình c đ c đ c áng văn trên.

H n m t nhà toán h c tài danh, Phan Đình Di u đáng đ c tôn vinh còn là vì ông đã dám đánh giá l i l ch s c n hi n đ i Vi t Nam, dám đ n thân vào công cu c đ u tranh cho t do, dân ch , nhân quy n Vi t Nam t p đ u k t sau 1975: Đ ng Thu H ng, Hà S Phu, Bùi Minh Qu c ...

Đ c m i phát bi u trong ch ng trình KX.10 v “ Ti p t c đ i m i, hoàn thi n h th ng chính tr trong th i k đ y m nh công nghi p hoá, hi n đ i hoá đ t n c và ch đ ng h i nh p kinh t qu c t ”, trong th đ ngày 18/8/2004 g i lãnh đ o ông đã th ng th n trình bày:

“Vê phát tri n kinh t , s n iu kéo gi a hai xu h ng – xu h ng hoàn thi n đ n c ch th tr ng theo thông l qu c t đ h i nh p và xu h ng b o v cái g i là “ đ nh h ng xã h i ch nghĩa ” – đang ti p t c gây nh ng c n tr và khó khăn cho v i c phát tri n và hoàn thi n n n kinh t th tr ng, làm cho n n kinh t c a ta tuy đã có nhi u nét kh i s c, nh ng v n còn non y u, s càng đ b s t gi m v ch t l ng tăng tr ng và năng l c c nh tranh, nh k t qu c a m t cu c đ i u tra qu c t v a qua đã ch ng t . Vi c n n kinh t n c ta ch a đ c công nh n là n n kinh t th tr ng cũng ti p t c gây tr ng i cho s phát tri n và h i nh p.

V đ i s ng chính tr - xã h i, các quy n t do dân ch c b n c a ng i dân v n ch đ c “ tôn tr ng ” trên văn b n gi y t , ch ch a đ c tôn tr ng trên th c t , quy n t do ng c và b u c đ c th c hi n m t cách hình th c, nh ng đ i u này trong xã h i ng i dân không ph i là không bi t, ch có đ i u là do s mà ch a dám nói ra đó thôi. Cũng không ph i ng u nhiên mà n c ta đ c x p h ng g n chót b ng trên th gi i v t do báo chí (61/68), và cũng l o i kém v minh b ch (102/146), (t c tham nh ng), theo k t qu đ i u tra c a t ch c Nhà báo không biên gi i và t ch c Minh b ch qu c t , tôi nghĩ ta cũng c n chú ý đ n nh ng đánh giá đó

tích cũng làm chính tôi ngạc nhiên. Tôi phát hiện ra rằng, đó không chỉ là sự dè dặt trong các báo cáo, mà từ hội hội, sự dè dặt đã trở thành một thói "đeo lý" trong xã hội ta, mọi người phải dè dặt với nhau, với chính mình mà sống, mà thăng tiến... Đó chính là cái khó khăn và cản trở lớn nhất cho sự phát triển thật sự của nước ta. Một xã hội không được thể hiện thật, không được nhìn thấy thật, thì khó mà đi lên khiến thật phát triển thật được. Mà khuyến khích đi mà đó không chỉ của riêng ta, cả các nước "anh em" cũng vậy, tức là cả cộng đồng thế giới "xã hội chủ nghĩa"!

“Đến nay, các tệ nạn trong xã hội càng trầm trọng thêm. Có lẽ từ khi phải sống với cộng đồng phóng viên Tây Diên, tôi có nói: Tham nhũng là hiện tượng đầu cũng có, chẳng nào có quy định là có tham nhũng. Bởi thực chất tham nhũng là bán chác quyền lực Nếu không có quy định thì lấy gì mà tham nhũng. Nếu có một xã hội công bằng thì sẽ không có tham nhũng. Lúc đó, quyền lực có, thậm chí rất cao, nhưng thực trạng thì không. Không có ch bán, xã hội từ bỏ công nghĩa thì có thể trỗi dậy, có hàng hóa, nhưng thực trạng có tính minh bạch nhất định và có cộng đồng hội họp buôn bán quyền lực bằng các quy định do dân chọn từ do ngôn luận, từ do báo chí... Đó là thực trạng có luật lệ. Còn trong xã hội và có quy định, và có những người được quyền hành hóa quyền lực đó, lại và có thể trỗi dậy mà không có luật lệ gì thì tha hồ buôn bán... Tham nhũng là một sự bán chác quyền lực, và có hàng được quyền lại và có thể tha hồ mà bán chác thể hàng được quyền đó”.

“Nếu đó xem là cộng đồng thế giới cũng cần tìm giải pháp từ việc sửa đổi hệ thống. Có hai loại việc cần làm: một là, cần kiểm soát nghiêm ngặt việc sử dụng quyền lực, bao gồm việc xử phạt thật nghiêm việc lạm dụng quyền lực, bất kỳ kẻ lạm dụng là ai và hai là, tăng cường luật lệ cho thực trạng, nghiêm cấm mọi hình thức mua bán quyền lực, từ những quy định như đi xe trái luật hay cho đi mà cao, cho đến những quy định như lên chức lên quan... Đến thế giới tăng cường sự minh bạch trong xã hội và việc thực hiện hai loại việc đó bằng cách phát huy các quy định dân chủ của nhân dân”.

Với niềm tin và sự quan tâm, ông tiếp duy xã hội qua khoa học tính toán:

“Từ nay sau cộng đồng thế kỷ 20 đến nay, chúng ta đang được chứng kiến một cuộc cách mạng mới trong khoa học, đưa đến cho loài người một cách nhìn mới, một cách hiểu mới và hiểu với đời của tự nhiên, của sự sống, cũng như của sự phát triển kinh tế xã hội. Điều đáng nói nhất về cộng đồng chúng ta là những hệ thống vô cùng phức tạp, từ đây ta có thể tìm hiểu qua những mô hình đến gần với một sự ít quan hệ đã được quy định cho thích hợp với tiếp duy cộng đồng, nên chúng tôi hiểu được chúng một cách sâu sắc. Ngày nay, với tiếp duy hệ thống và với hiểu biết pháp, công cộng của khoa học hiện đại, ta đã có thể nghiên cứu các điều kiện đó với những mô hình gần với thực tế hơn; một trong những mô hình như vậy là các hệ thống thích nghi phức tạp, đó là những hệ thống gồm nhiều tác động tác với nhau qua các quan hệ thực là phi tuyến, hình thành nên nhiều vòng phản hồi bên trong hệ thống cũng như với môi trường, có cộng đồng hội họp và cộng đồng hội họp, có tác động duy trì hoặc phá vỡ trật tự hiện có. Sự phát triển của hệ thống, tức là việc tăng trình độ tổ chức và trật tự của hệ thống, hình thành bởi một tiến trình tiến hóa tự nhiên nên những thuộc tính hợp trội (emergent) được thể hiện bằng các cộng đồng thích nghi qua các điều kiện tác động của hệ thống. Tiến hóa qua cộng đồng thích nghi không chỉ biểu hiện bằng cạnh tranh sinh tồn và chọn lọc tự nhiên, mà còn bằng hợp tác và cùng phát triển. Chính cái đa dạng của tiến hóa này tự nhiên sẽ phong phú và giàu có của cuộc sống. Các hệ thống kinh tế và xã hội là những hệ thích nghi phức tạp, trong các hệ thống đó, các yếu tố được coi là điều kiện không chỉ có khu vực đấu tranh “ai thắng ai”, mà thông qua những điều kiện tác động tính hợp

trời còn có thể tìm được khả năng hiệp tác để đất trời trở nên thái “thoáng - thoáng”, tức là có hai đầu thoáng”.

Trên cơ sở đó, ông kết luận:

“Đến nay, sự nghiệp đổi mới đòi hỏi những nội dung mới và chất lượng mới, tiếp tục giữ vai trò lãnh đạo của mình thì bản thân Đảng phải có những đổi mới cơ bản, rõ ràng lý luận và chính nghĩa của sự nghiệp và chính nghĩa xã hội theo học thuyết Mác-Lênin không còn thích hợp với đòi hỏi mới của cuộc sống nữa. ...Nếu không được như vậy, tức là Đảng và kiên trì giữ nguyên như hiện nay, thì vì quyền lợi của dân tộc, Đảng phải tôn trọng quyền dân chủ, kết cấu quyền lợi đảng, của xã hội, và ta sẽ có một chế độ đa đảng hoặc đảng trong phạm vi luật pháp”.

Và khẳng định:

“Trước sau gì thì một nền dân chủ cũng phải là đa nguyên thôi, vì đa nguyên luôn luôn là điều kiện cần của dân chủ, đó là điều mà cả về lý luận lẫn thực tiễn ta không có cách gì có thể bác bỏ được”.

Ngay từ những lý giải để ông có của những người quy định luật phê phán Đảng và đến thân mình mà cho công cuộc đấu tranh dân chủ hóa là xuất phát từ bất mãn cá nhân. Năm 1957, sau khi tốt nghiệp đổi mới học, dù không có thành tích cách mạng, kháng chiến nổi rõ, PĐD vẫn được cử đi làm nghiên cứu sinh ở Liên Xô và sau đó trở về làm việc ở địa phương, được cử làm Phó Viện trưởng Viện Khoa học Việt Nam (tên gọi trước đây của Viện).

Phan Đình Diêu không có lý do gì để bất mãn với ĐCSVN cả. Song, ông đã bất mãn cho thấy học của ông, cho quê hương ông, cho dân tộc ông. Nội bất mãn thật thánh thiện, thật đáng tôn vinh.

Tôi viết bài này để nêu gương cho mọi ông dù ít được học hay dù được Đảng sự nghiệp cho cái danh xưng giáo sư - tiến sĩ nữa cũng không nên vì quá ân hận mà lúc nào không còn biết bất mãn trước những hy sinh quá tàn khốc song kết quả đem lại vẫn là sự thật đau, sự thật khổ đau của dân tộc mình.

Mọi trí thức Việt Nam hãy biết nuôi trong lòng nội bất mãn thánh thiện.

Rút trong cuốn “ĐÊM DÀY LẬP LÁNH”

Nguyễn Thanh Giang

Số nhà 6 – Tập thể Đưa Việt lý Máy bay

Trung Văn – Thủ Liêm – Hà Nội

Điện thoại: 35 534 370